

Số: 49/2017/QĐST-HNGĐ

Vân Canh, ngày 02 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1972

* **Bị đơn:** Chị Trần Thị Thạch Th, sinh năm 1972

Đồng địa chỉ: Xóm 2, thôn H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 60, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1972 và chị Trần Thị Thạch Th, sinh năm 1972

Đồng địa chỉ: Xóm 2, thôn H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Ngọc H và chị Trần Thị Thạch Th thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* Giao 02 con chung là cháu Trần Ngọc Đan Th, sinh năm 1994 (Bị cấm di chúc bẩm sinh) và cháu Trần Ngọc Quang H, sinh năm 1999 (trên 18 tuổi) cho anh H (Cha ruột) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Giao 01 con chung là cháu Trần Ngọc Đoan Tr, sinh ngày 26/11/2005 cho chị Th (Mẹ đẻ) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Th đồng ý hỗ trợ tiền cho anh H chăm sóc cháu Trần Ngọc Đan Th, sinh năm 1994 (Bị cấm di chúc bẩm sinh).

Không ai yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một bên hoặc của hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ*: Anh H và chị Th thống nhất tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa không xem xét giải quyết;

* *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh H chịu nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Th chịu nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí sang tiền án phí cho chị Th, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 05389 ngày 12/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, hoàn trả lại cho chị Th 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Huyện V;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân Khánh